TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2025/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 18 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Thu Cúc

Ông Trương Ngọc Điệp

Căn cứ vào các Điều: 213, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều: 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đặng Thị Kim C và bị đơn ông Lê Văn G đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Kim C, sinh năm 1991; thường trú: số 359, tổ 5, ấp PC, xã PT, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên lạc: số 243/69/27/2, đường Huỳnh Văn L, tổ 55, khu phố 6, phường P, thành phố T2, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Lê Văn G, sinh năm 1987; thường trú: số 359, tổ 5, ấp PC, xã PT, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ liên lạc: số 243/69/27/2, đường Huỳnh Văn L, tổ 55, khu phố 6, phường P, thành phố T2, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Kim C và ông Lê Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lê Tấn H, sinh ngày 05/8/2013 và cháu Lê Minh Đ, sinh ngày 12/8/2024 cho bà Đặng Thị Kim C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao con chung là cháu Lê Tấn K, sinh ngày 22/02/2008 cho ông Lê Văn G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Văn G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Tấn H mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), có nghĩa vụ cấp dưỡng cấp dưỡng

nuôi cháu Lê Minh Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 3/2025 cho đến khi cháu H, cháu Đ đủ 18 tuổi.

Ông Lê Văn G không đề nghị bà Đặng Thị Kim C cấp dưỡng đối với cháu Lê Tấn Kiệt.

Kể từ ngày bà Đặng Thị Kim C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Văn G chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng ông Lê Văn G còn phải nộp tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đặng Thị Kim C và ông Lê Văn G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị Kim C và ông Lê Văn G, mỗi người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008937 ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. T2;
- Chi cục THADS TP. T2;
- UBND phường PT, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Dương Thị Kim Thoa